TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HNGĐ - ST
Ngày: 24/7/2020
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hoài Bảo

- *Các Hội thẩm nhân dân:*1. Bà Lại Thị Thúy Hằng.

2. Ông Lê Đức Dũng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bích, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

- *Đại diện Viện kiểm sát huyện Cẩm Mỹ tham gia phiên tòa*: Ông Dương Văn Khánh, Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 432/2019/LTST-HNGĐ ngày 10/12/2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:16/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/6/2020 giữa các đương sự :

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Ninh, sinh năm 1974.

- Bị đơn: Ông Đỗ Viết Thanh, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Ấp Suối Lức, xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

(Bà Ninh, ông Thanh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 06/11/2019, các bản tự khai, biên bản lấy lời khai nguyên đơn bà Lê Thị Ninh trình bày:

Bà và ông Đỗ Viết Thanh tự nguyệnn chung sống với nhau từ tháng 10/2007 cho đến nay. Tuy nhiên, không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Sau khi về sống chung bà và ông Thanh sống tại xã Thiệu Tân (nay là xã Tân Châu), huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Đến năm 2009 ông, bà chuyển khẩu về sống tại ấp Suối Lức, xã Xuân Đông,

huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Thời gian đầu sống chung vợ, chồng hòa thuận đến khoảng tháng 01 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bà và ông Đỗ Viết Thanh bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, cả hai vợ chồng thường có có lời lẻ xúc phạm đến dòng họ hai bên, cuộc sống hôn nhân không mang lại hạnh phúc. Hiện nay bà và ông Thanh tuy sống chung một nhà nhưng tình cảm vợ chồng không còn, không ai quan tâm đến ai. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Thanh.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà và ông Đỗ Viết Thanh có 01 con chung là cháu Đỗ Thị Châu Trúc, sinh ngày 08/4/2009. Hiện nay cháu đang sống chung với bà và ông Thanh. Khi ly hôn, bà yêu cầu được quyền nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Thanh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông, bà không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai bị đơn ông Đỗ Viết Thanh trình bày:

Về quan hệ hôn nhân ông Đỗ Viết Thanh thừa nhận chung sống với bà Lê Thị Ninh từ tháng 10/2007 cho đến nay, không có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, đến khoảng tháng 01 năm 2019 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ chồng tuy sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm nhau. Nay bà Ninh yêu cầu ly hôn, ông đồng ý ly hôn.

Về con chung: ông thừa nhận ông và bà Ninh có một con chung là cháu Đỗ Thị Châu Trúc, sinh ngày 08/4/2009. Khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho bà Ninh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Tạm thời ông không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung: Ông, bà không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các tài liệu, chứng cứ của vụ án:

Chứng minh nhân dân dân, sổ hộ khẩu (bản sao); giấy khai sinh của con chung (bản sao); các bản tự khai; biên bản lấy lời khai của đương sự, con chung, công văn số:07/CV-UBND xã Tân Châu ngày 18/3/2020, biên bản xác minh của Tòa án và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đã thực hiện đúng. Việc thu thập chứng cứ của Tòa án đầy đủ, tuy nhiên vụ án có thời gian bị quá hạn. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành và thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo tố tụng

Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Ninh và ông Đỗ Viết Thanh.

Về con chung: giao cháu Đỗ Thị Châu Trúc, sinh ngày 08/4/2009 cho bà Lê Thị Ninh trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời ông Đỗ Viết Thanh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không ai yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Ninh chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn bà Lê Thị Ninh và ông Đỗ Viết Thanh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Ninh và ông Đỗ Viết Thanh thừa nhận ông, bà tự nguyên chung sống với nhau từ tháng 10/2007 cho đến nay, không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, lời khai của các đương sự phù hợp với xác nhận của UBND xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa và Biên bản xác minh ngày 03/3/2020 tại UBND xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. Bà Lê Thị Ninh và ông Đỗ Viết Thanh chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn nên không phải là hôn nhân hợp pháp. Do đó, bà Lê Thị Ninh nộp đơn yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lê Thị Ninh và ông Đỗ Viết Thanh.

[3] Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con: Bà Lê Thị Ninh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Đỗ Thị Châu Trúc, sinh ngày 08/4/2009, không yêu cầu ông Đỗ Viết Thanh cấp dưỡng nuôi con chung, ông Đỗ Viết Thanh cũng đồng ý với yêu cầu của bà Ninh, đây cũng là nguyện vọng của cháu Trúc. Vì vậy, giao cháu Đỗ Thị Châu Trúc cho bà Lê Thị Ninh trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời ông Thanh không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Lê Thị Ninh phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 4, Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1, Điều 11 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ Điều 9; Điều 14; Điều 15; khoản 2 Điều 53; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 131 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Lê Thị Ninh và ông Đỗ Viết Thanh.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Thị Châu Trúc, sinh ngày 08/4/2009 cho bà Lê Thị Ninh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Tạm thời Ông Đỗ Viết Thanh không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Đỗ Viết Thanh được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Ninh phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị Ninh đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0001708 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ. Bà Ninh đã nộp đủ tiền án phí.

5. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND. tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Cẩm Mỹ;
- Chi cục THADS H. Cẩm Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Bảo